

TÓM TẮT

Đề tài nghiên cứu “**Khảo nghiệm chín giống ngô lai đơn (*Zea mays* L.) trên vùng đất cát pha tại Bàu Đồn, Gò Dầu, Tây Ninh**”

Địa điểm: Tại xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Thời gian: từ tháng 02 năm 2011 đến tháng 06 năm 2011.

Mục tiêu đề tài: Khảo sát đặc điểm sinh trưởng, phát triển, mức độ nhiễm sâu bệnh, khả năng chống chịu điều kiện bất thuận, và năng suất của chín giống ngô lai đơn để tuyển chọn và bổ sung vào cơ cấu giống ngô ở địa phương.

Nội dung thực hiện: Khảo nghiệm chín giống ngô lai đơn được thực hiện theo quy phạm khảo nghiệm giống ngô tiêu chuẩn ngành 10 TCN341 – 2006. Bố trí thí nghiệm theo kiểu khối đầy đủ hoàn toàn ngẫu nhiên, ba lần lặp lại. Diện tích ô là 15 m² (5m x 3m). Khoảng cách trồng: 70 cm x 30 cm. Mật độ: 47.600 cây/ha. Trong chín giống ngô lai khảo nghiệm gồm có tám giống ngô lai đơn triển vọng và một giống đối chứng. Tổng diện tích thí nghiệm 405 m² (chưa có hàng bảo vệ).

Kết quả đạt được như sau:

1) Thí nghiệm khảo nghiệm chín giống ngô lai cho thấy các giống đạt năng suất thực thu biến động từ 5.390 – 8.180 kg/ha, thời gian sinh trưởng 90 – 96 ngày, sức sinh trưởng và phát triển tốt, ít sâu bệnh và đổ ngã. Ba giống DK 9901, C 919, 30Y87 là triển vọng nhất, thích hợp với sinh thái địa phương.

2) Nguồn gốc và đặc tính nông học của ba giống triển vọng nhất:

Giống DK 9901 có thời gian sinh trưởng 94 ngày, năng suất hạt khô thực thu 8.180 kg/ha, khác biệt rất có ý nghĩa thống kê so với đối chứng LVN 10 (6.078 kg/ha). Hạt vàng cam chất lượng hạt tốt; chiều cao cây 221,93 cm, chiều cao đóng bắp 105,67 cm, số trái hữu hiệu 1,00 trái/cây, trái dài 19,63 cm, đường kính trái khá to 4,83 cm và rất đồng đều, số hàng trên trái là 14,40 hàng/trái, số hạt trên hàng là 39,87 hạt/hàng, tỷ lệ hạt trên trái là 82,20%, trọng lượng 1000 hạt 329,77 g, lá bi bọ kín đầu trái (điểm 1), khả năng chống chịu sâu bệnh và đổ ngã tốt (bệnh khô vằn, rỉ sắt cấp 2, sâu đục thân là 10% và không đổ ngã).

Giống C 919 có thời gian sinh trưởng là 92 ngày, năng suất hạt khô thực thu là 7.304 kg/ha, khác biệt không có ý nghĩa thống kê so với đối chứng LVN 10 (6.078 kg/ha). Hạt vàng cam chất lượng tốt. Chiều cao cây 221,60 cm, chiều cao đóng

bấp 113,33 cm, số trái hữu hiệu trên cây là 1,00 trái/cây, số hàng trên trái là 15,20 hàng/trái, số hạt trên hàng là 40,80 hạt/hàng, tỷ lệ hạt trên trái là 78,67%, trọng lượng 1000 hạt là 309,83 g, không đổ ngã, chống chịu sâu bệnh tốt (khô vằn: điểm 2, rỉ sắt: điểm 3, sâu đục thân: 6,50%)

Giống 30Y87 có thời gian sinh trưởng là 90 ngày, năng suất hạt khô thực thu là 7.099 kg/ha, khác biệt không có ý nghĩa thống kê so với đối chứng LVN 10 (6.078 kg/ha). Hạt vàng cam chất lượng tốt. Chiều cao cây 224,60 cm, chiều cao đóng bắp 119,60 cm, số trái hữu hiệu trên cây là 0,90 trái/cây, số hàng trên trái là 15,33 hàng/trái, số hạt trên hàng là 36,80 hạt/hàng, tỷ lệ hạt trên trái là 79,00%, trọng lượng 1000 hạt 358,33 g, không đổ ngã, chống chịu sâu bệnh tốt (khô vằn: điểm 2, rỉ sắt: điểm 3, sâu đục thân: 6,00%)

Đề nghị: Tiếp tục khảo nghiệm bộ giống này trên nhiều vùng đất, các thời vụ khác nhau để rút ra kết luận chính xác về tiềm năng năng suất và khả năng thích ứng của từng giống ngô lai này để bổ sung kịp thời vào cơ cấu giống ngô tại địa phương.